CHƯƠNG TRÌNH HỌC LỚP TIẾNG VIỆT TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

Thời lượng học: 2 buổi/ tuần (4 tiết/ buổi)

TUẦN	CHỦ ĐỀ	ĐỌC	NGHE	NÓI	VIẾT
1	Đi nước ngoài	- Từ vựng về xuất nhập cảnh - Mẫu: thế còn; thế thì; tự/lấy; giúp/hộ/ giùm; để...giúp - Bài luyện đọc	- Bài nghe trong sách - Soạn thêm: Nghe câu hỏi và chọn đáp án đúng - Nghe câu và chọn câu đồng nghĩa/giống	- Thực hành mẫu: + Hỏi thăm thông tin cá nhân, quốc gia hoặc chuyến đi của một người nào đó + Đề nghị người khác giúp đỡ và đề nghị giúp đỡ người khác	- Bạn của bạn sắp đi nước ngoài. Bạn khuyên bạn ấy chuẩn bị những gì? Vì sao?
2	Khách sạn	- Từ vựng về khách sạn - Mẫu: vừa..vừa, không...cũng không, nào cũng - Bài luyện đọc	- Bài nghe trong sách - Soạn thêm: Nghe câu hỏi và chọn đáp án đúng - Nghe tình huống và chọn câu trả lời đúng	- Giới thiệu về dịch vụ, giá cả...khách sạn ở quốc gia của bạn. So sánh với Việt Nam	- Viết về hệ thống dịch vụ khách sạn ở quốc gia của bạn
3	Nhà hàng	- Từ vựng về nhà hàng - Mẫu: nào cũng được; liền/ ngay; nào...ấy/ nấy; không những...mà còn - Bài luyện đọc	- Bài nghe trong sách - Soạn thêm: Nghe câu và chọn câu đồng nghĩa - Nghe tình huống và chọn câu trả lời đúng	- Khi chọn một nhà hàng, bạn quan tâm đến điều gì? Vì sao?	Viết về 1 nhà hàng hoặc 1 món ăn bạn yêu thích
4	Dịch vụ	- Từ vựng về dịch vụ - Mẫu: hay/hoặc; V+ xong; mới; cả A lẫn B; bao giờ/ khi nào/ lúc nào...cũng... - Bài luyện đọc	- Bài nghe trong sách - Soạn thêm: Nghe tình huống và chọn câu trả lời đúng	- Thảo luận: Dịch vụ nào ở Việt Nam tốt nhất? Vì sao? Dịch vụ nào ở Việt Nam kém nhất? Vì sao?	So sánh 1 dịch vụ ở Việt Nam và quốc gia của bạn
5	Thuê nhà	- Từ vựng về thuê nhà - Mẫu: mỗi..một, nhỡ...thì; ngoài...còn; bởi...nên...vì vậy; đành - Bài luyện đọc	- Bài nghe trong sách - Soạn thêm: Nghe tình huống và chọn câu trả lời đúng - Nghe hội thoại ngắn và chọn câu trả lời đúng	- Nói về sự giống nhau và khác nhau giữa việc thuê nhà ở quốc gia của bạn và Việt Nam	Bạn em sắp đến Việt Nam. Viết một bức thư khuyên bạn ấy về điều cần lưu ý khi thuê nhà ở Việt Nam
6	ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA LẦN 1				
7	Học tập	- Từ vựng về học tập (chọn từ trong trang 143) - Mẫu: đã lần nào..chưa, cả..cũng,	- Nghe hội thoại trang 134	Thảo luận về những ưu điểm, nhược điểm của việc học trên lớp	Trình bày suy nghĩ về việc học online

		không phải....chỉ vì....mà là vì...; đáng - Bài luyện đọc (hội thoại trang 135)			
8	Cuộc sống ở Việt Nam	- Từ vựng về cuộc sống ở VN (chọn từ ở trang 156, 167) - Mẫu: từ chỉ tần suất; đến/tới; theo; hẳn là; chính; sở dĩ...là vì... - Bài luyện đọc (hội thoại trang 158)	- Nghe hội thoại trang 157	Thảo luận về những khó khăn và thuận lợi khi sống ở Việt Nam	Viết về cuộc sống sinh hoạt của bạn khi ở Việt Nam (so sánh với cuộc sống sinh hoạt của bạn tại quốc gia của bạn)
9	Thói quen-sở thích – ước mơ	- Từ vựng về thói quen, sở thích, ước mơ (trang 178) - Mẫu: trở thành, trở nên, thế nào cũng; khi...thì... - Bài luyện đọc (trang 187)	- Nghe hội thoại trang 179	Trình bày thói quen, sở thích, nguyện vọng của bản thân	Bạn cần làm gì để thực hiện ước mơ của mình
10	Tình bạn	- Từ vựng tả người trang 200 và 205 - Mẫu: có...gì đâu, hình như..thì phải, từ chỉ số lượng không xác định; không mấy khi; là nhờ - Bài luyện đọc trang 202	- Nghe trang 201	Trình bày quan điểm của em về việc kết bạn trên Internet	Viết về một người bạn Việt Nam thân nhất của em
11	Tiếp khách	- Mẫu câu tiếp khách (trang 226 và 227) - Mẫu: bằng; ...thêm; do; ngay cả...cũng...; khi...thì - Bài luyện đọc (trang 233)	- Nghe trang 224	So sánh cách tiếp khách của người Việt và người...	Bạn của em sắp đến nhà của một người Việt Nam. Em viết 1 bức thư khuyên bạn ấy nên làm gì và không nên làm gì khi đến chơi nhà người Việt
12	ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA LẦN 2				